

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 145 /BC-UBND

Kiên Giang, ngày 18 tháng 5 năm 2021

BÁO CÁO

**Tổng kết 05 năm thực hiện Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 15/5/2015 của
UBND tỉnh Kiên Giang và nhiệm vụ trọng tâm năm 2021**

Kính gửi: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Căn cứ Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 11/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức tổng kết thực hiện Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 15/5/2015 của UBND tỉnh về tiếp nhận, quản lý, cất con, giải độc và tư vấn tâm lý cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh, trong thời gian lập hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân xem xét, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tổng kết 05 năm (2015-2020) triển khai thực hiện Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 15/5/2015 của UBND tỉnh, như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRONG 05 NĂM

1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện:

a) Cấp tỉnh:

- Sau khi triển khai quán triệt Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 15/5/2016 (Kế hoạch số 51/KH-UBND); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1816/QĐ-UBND ngày 15/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao cho Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1874/UBND-VHXXH ngày 08/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường triển khai thực hiện công tác cai nghiện ma túy và Quyết định số 2968/QĐ-UBND ngày 28/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đổi tên Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng Kiên Giang và tổ chức lại bộ máy.

- Năm 2017, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức hội nghị sơ kết 02 năm (2015-2016) triển khai thực hiện Kế hoạch số 51/KH-UBND và nhiệm vụ trọng tâm năm 2017; Văn phòng UBND tỉnh ban hành Thông báo số 193/TB-VP ngày 27/02/2017 của Văn phòng UBND tỉnh về ý kiến kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại hội nghị sơ kết 02 năm (2015-2016) thực hiện Kế hoạch số 51/KH-UBND; UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 về việc ban hành Quy chế phối hợp lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Hàng năm, UBND tỉnh xây dựng kế hoạch lồng ghép trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc lập hồ sơ người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong kế hoạch phòng, chống tệ nạn mại dâm; cai nghiện ma túy và tiếp nhận hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Các sở, ngành: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, hàng năm đã ban hành các kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 51/KH-UBND trong ngành; Công an tỉnh ban hành Kế hoạch số 535/KH-CAT-PC47 ngày 22/6/2015 và triển khai đến tất cả các đơn vị nghiệp vụ Cảnh sát và Công an các địa phương tiếp thu; Tòa án nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 128/2015/CV-TAT ngày 03/09/2015 về việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Sở Y tế ban hành Công văn số 142/SYT-NVY ngày 12/01/2016 về việc phân công bác sĩ hỗ trợ xác định nghiện ma túy tại các địa phương trong tỉnh.

b) Cấp huyện:

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đã ban hành kế hoạch cụ thể hóa thực hiện Kế hoạch số 51/KH-UBND. Đồng thời, tổ chức triển khai, quán triệt 15 cuộc cho 1.510 người đến từ các phòng, ban và UBND các xã, phường, thị trấn tiếp thu. Đến nay, đã có 15/15 huyện, thành phố thực hiện việc lập hồ sơ đưa người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh trong thời gian lập hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Kết quả thực hiện các nội dung của Kế hoạch số 51/KH-UBND:

a) Tổ chức hội nghị triển khai và tập huấn nghiệp vụ:

- Tổ chức hội nghị triển khai Kế hoạch số 51/KH-UBND và tập huấn 17 lớp về quy trình, thủ tục xác lập hồ sơ đưa người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh, đề nghị Tòa án nhân dân xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

+ 01 lớp tại tỉnh cho 115 người: là thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh; lãnh đạo Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Y tế và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và lãnh đạo UBND các huyện, thành phố tham dự.

+ 16 lớp tại các huyện, thành phố cho 1.290 người tham dự là chuyên viên phòng Tư pháp, Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Đội trưởng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy; UBND cấp xã; cán bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Y tế và Công an.

- Liên ngành Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội và Công an tỉnh tổ chức hội nghị triển khai Thông tư liên tịch số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA ngày 09/7/2015 của Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Công an quy định thẩm quyền, thủ tục và quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy.

- Tòa án nhân dân tỉnh tổ chức 01 lớp tập huấn triển khai Kế hoạch số 51/KH-UBND cho thẩm phán và hội thẩm nhân dân 02 cấp, có 150 người tham dự.

- Công an tỉnh phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham gia tập huấn 16 lớp cho 1.290 người tiếp thu quy trình lập hồ sơ đưa người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định và Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh, đề nghị Tòa án nhân dân xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngoài ra, mở 05 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho Công an chính quy kiêm nhiệm chức danh Công an xã theo Kế hoạch số 38/KH-BCA ngày 15/2/2019 của Bộ Công an, có 338 cán bộ Công an xã tham dự; lồng ghép tập huấn 13 lớp, có 160 cán bộ Công an xã bán chuyên trách tham dự.

- Sở Y tế Tổ chức 02 lớp tập huấn cho 100% cán bộ quản lý và người có thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy và cắt cơn, giải độc cho người nghiện ma túy có 360 y, bác sĩ công tác tại Trung tâm Y tế tuyến huyện và Bệnh viện tuyến tỉnh. Đồng thời, chỉ đạo Bệnh viện Đa khoa tỉnh tập huấn cho 135 y sĩ, điều dưỡng công tác tại các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn và Trung tâm Y tế huyện, thành phố về “Kỹ thuật xét nghiệm sàng lọc phát hiện một số chất ma túy trong nước tiểu”.

b) Tình hình cơ sở vật chất, tổ chức bộ máy, quy mô của cơ sở:

- UBND tỉnh chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đầu tư nâng cấp nhà ở cho học viên, phòng cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý, để đảm bảo tiếp nhận người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh. Sửa chữa 01 phòng làm việc, phòng nghỉ cho lực lượng liên ngành đến Trung tâm công tác; mua sắm trang thiết bị, bố trí phòng họp để cho Tòa án nhân dân các huyện, thành phố mở

phiên họp đưa người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh.

- UBND tỉnh bố trí ngân sách đầu tư xây dựng cơ sở vật chất về nhà ở cho học viên đáp ứng cơ bản nhu cầu cai nghiện; nâng số người tiếp nhận vào cơ sở cai nghiện lên 600 người. Cơ cấu lại tổ chức, bộ máy Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh. Gồm có Giám đốc, 02 Phó Giám đốc và 05 phòng chuyên môn, nghiệp vụ. Biên chế được giao năm 2020 là 67 biên chế, hiện tại có mặt 60/67 biên chế đang tiếp tục tuyển thêm viên chức.

c) Công tác phối hợp thực hiện quy trình xác lập hồ sơ đưa người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào Trung tâm:

- Các ngành Công an, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Y tế, Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân có sự phối hợp chặt chẽ trong công tác chỉ đạo đến các địa phương thực hiện tốt quy trình xác lập hồ sơ, thẩm định hồ sơ và tổ chức kịp thời các cuộc họp xét đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện theo quy trình 05 bước của Kế hoạch số 51/KH-UBND và quy chế phối hợp lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Kiên Giang tại Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 của UBND tỉnh.

- Đặc biệt, ngành Công an đã tích cực, chủ động trong công tác nắm bắt tình hình, theo dõi, điều tra hoạt động của đối tượng, qua đó đã chỉ đạo khám phá nhiều tụ điểm, băng nhóm hoạt động sử dụng ma túy nổi cộm ở các huyện, thành phố: Phú Quốc, Giồng Riềng, Châu Thành, Tân Hiệp,... Tòa án nhân dân hai cấp đã tích cực trong việc nghiên cứu hồ sơ, tổ chức các cuộc họp xét quyết định kịp thời các đối tượng nghiện ma túy đảm bảo đúng quy trình, quy định của pháp luật, nên trong thời gian qua các quyết định của Tòa án nhân dân chưa có sự khiếu nại của gia đình và cá nhân người nghiện. Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo kịp thời công tác tiếp nhận, quản lý, cắt con, giải độc và tư vấn tâm lý cho đối tượng không nơi cư trú ổn định trong thời gian chờ Tòa án nhân dân mở phiên họp xét đưa vào cai nghiện bắt buộc, có bước chuẩn bị về cơ sở vật chất, trang thiết bị, bố trí thêm nhân sự để tiếp nhận đối tượng có quyết định cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân. Trong quá trình chỉ đạo thực hiện, học viên chấp hành tốt công tác quản lý, giáo dục, học nghề, đảm bảo an ninh trật tự tại cơ sở. Sở Tư pháp đã chỉ đạo phòng Tư pháp cấp huyện thực hiện công tác kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đảm bảo đúng thời gian theo quy định và chuyển hồ sơ qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cùng cấp và đề nghị Tòa án nhân dân xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.



d) Công tác tiếp nhận quản lý, cắt cơn giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý:

Qua 05 năm triển khai tiếp nhận quản lý, cắt cơn giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý. Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh đã tiếp nhận 1.303 người nghiện ma túy (gồm có 1.128 nam và 175 nữ). Trong tổng số 1.303 trường hợp nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định đưa vào Trung tâm, đã có 1.229 trường hợp đã được Tòa án nhân dân thụ lý và ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Có 62/1.303 trường hợp phải trả về địa phương quản lý. Trong đó, có 08 trường hợp phụ nữ đang mang thai; 44 trường hợp đã xác định được nơi cư trú ổn định của đối tượng phản bàn giao cho địa phương; 10 trường hợp dưới 18 tuổi và 12 trường hợp phải hủy quyết định, 100% người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào Trung tâm điều tổ chức phân loại, theo dõi, xác định tình trạng nghiện ma túy và gửi phiếu trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy về địa phương để làm căn cứ cho việc lập hồ sơ và tổ chức quản lý, cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý cho người nghiện và đảm bảo công tác an ninh trật tự tại đơn vị.

đ) Công tác kiểm tra:

- Tỉnh tổ chức 02 đoàn kiểm tra gồm Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Công an tỉnh và Tòa án nhân dân tỉnh đến Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh kiểm tra cơ sở vật chất để chuẩn bị cho khâu tiếp nhận người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào Trung tâm theo Kế hoạch số 51/KH- UBND và 02 đoàn cán bộ cấp huyện gồm (Công an, Tòa án nhân dân và phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) của 15 huyện, thành phố đến Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh tham dự phiên họp mẫu của Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc tổ chức tại Trung tâm.

- Liên ngành Lao động - Thương binh và Xã hội và Công an tỉnh tổ chức 09 đoàn kiểm tra tại 09 huyện, thành phố về quy trình thủ tục xác lập hồ sơ đưa người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định đưa vào Trung tâm.

e) Kinh phí thực hiện:

Kinh phí thực hiện Kế hoạch số 51/KH-UBND là: 4.394.197.000 đồng. Gồm các khoản chi sau đây:

- Mua sắm, trang thiết bị và sửa chữa nhỏ là 259.817.000 đồng.

- Triển khai hội nghị, tập huấn, kiểm tra, giám sát là 411.580.000 đồng.

- Chi phí hỗ trợ cho người quản lý và chi tiền ăn cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian cắt cơn, giải độc là 3.722.800.000 đồng.

II. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả đạt được:

- Được sự đồng tình của các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố trong phối hợp tổ chức triển khai, quán triệt Kế hoạch số 51/KH-UBND đến các đơn vị, địa phương và theo hệ thống ngành được kịp thời. Công tác phối hợp liên ngành về quy trình các bước trong xác lập hồ sơ, quản lý cất con, giải độc và tư vấn tâm lý cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào Trung tâm được chặt chẽ đúng quy định của pháp luật. Kịp thời đầu tư, mua sắm trang thiết bị đầu tư cơ sở vật chất, sẵn sàng tiếp nhận người nghiện vào Trung tâm. Thực hiện tốt công tác xác định tình trạng nghiện ma túy và tập huấn về “Kỹ thuật xét nghiệm sàng lọc phát hiện một số chất ma túy trong nước tiểu” cho lực lượng y tế cơ sở và tập huấn cấp giấy chứng nhận về chẩn đoán và điều trị cất con nghiện ma túy cho y, bác sĩ.

- Liên ngành Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh đã chỉ đạo sát sao trong công tác xác lập hồ sơ và tổ chức mở phiên họp để đưa người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào Trung tâm. Những địa phương triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 51/KH-UBND điển hình như: thành phố Phú Quốc, thành phố Hà Tiên, huyện Giồng Riềng, huyện Tân Hiệp, huyện Châu Thành và Kiên Lương,... Qua đó, đã được kiểm soát người nghiện từ nơi khác đến không để bộc lộ các điểm nóng xảy ra.

2. Tồn tại, hạn chế:

Qua triển khai thực hiện thời gian đầu một số địa phương còn lúng túng trong khâu xác định đối tượng sống không có nơi cư trú ổn định; công tác xác minh thu thập chứng cứ người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định còn gặp khó khăn, địa bàn xác minh ở nhiều tỉnh, thành phố trong cả nước; sự phối hợp của các ngành ở một vài địa phương trong tổ chức thực hiện quy trình thủ tục, thời gian, chưa chặt chẽ, đồng bộ nên còn 74 trường hợp phải đưa ra khỏi Trung tâm và trả về địa phương quản lý. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện vẫn còn một số hồ sơ kéo dài trên 03 tháng do việc lập hồ sơ, xác minh thu thập chứng cứ của người nghiện cư trú ở nhiều nơi và các tỉnh, thành trong cả nước gây khó khăn cho công tác xác minh. Các địa phương ở xa trung tâm, khó khăn đi lại trong tổ chức mở phiên họp; kinh phí chi cho công tác ở một số huyện còn thấp.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2021

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống kiểm soát ma túy trong tình hình mới; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/02/2014 của



Chính phủ về tăng cường chỉ đạo công tác, phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy trong tình hình mới; Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 05/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng, chống và cai nghiện ma túy trong tình hình mới; Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 12/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống kiểm soát ma túy trong tình hình mới; Công văn số 83/BCĐ-VHXXH ngày 23/4/2020 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh về việc tăng cường công tác phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm và Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 05/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về phòng, chống tệ nạn mại dâm; cai nghiện ma túy và tiếp nhận hỗ trợ nạn nhân bị mua bán năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Tiếp tục, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức rà soát quy trình, biểu mẫu, tập huấn nghiệp vụ, trình tự, thủ tục đưa người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào cơ sở cai nghiện. Kiểm tra tại các địa phương trong quá trình xác lập hồ sơ, còn khó khăn, vướng mắc, nhằm hỗ trợ giúp đỡ, định kỳ 6 tháng, năm đánh giá kết quả tình hình thực hiện báo cáo thường xuyên và đột xuất về UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Chỉ đạo Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh: xây dựng lại các nội quy, quy chế của cơ sở cho phù hợp với chức năng nhiệm vụ. Sắp xếp lại tổ chức bộ máy; tổ chức thi tuyển viên chức cho Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh đảm bảo, chất lượng, số lượng biên chế được giao.

- Tiếp tục nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị và bố trí nhân sự để đảm bảo cho công tác tiếp nhận, quản lý, cắt cơn, giải độc và tư vấn tâm lý cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; đảm bảo chế độ sinh hoạt, ăn nghỉ, chữa bệnh và an ninh trật tự tại cơ sở để người nghiện ma túy an tâm chữa bệnh, học nghề và lao động trị liệu.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng bồi dưỡng cho lực lượng bảo vệ để nâng cao nghiệp vụ trong xử lý tình huống.

2. Công an tỉnh:

Tiếp tục chỉ đạo lực lượng Công an các địa phương trong việc thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định; truy

tìm người nghiện ma túy bỏ trốn; phối hợp đảm bảo an ninh trật tự tại Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh.

3. Sở Y tế:

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành có liên quan tổ chức tập huấn cho cán bộ y tế cơ sở; kiểm tra việc thực hiện Thông tư liên tịch số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA ngày 09/7/2015 của Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an quy định thẩm quyền, thủ tục và quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy tại các cơ sở y tế. Định kỳ có kế hoạch kiểm tra, khám sức khỏe cho học viên đang cai nghiện, hướng dẫn các biện pháp về vệ sinh phòng dịch; lấy mẫu xét nghiệm HIV và các bệnh có nguy cơ lây nhiễm cao để tư vấn, phòng tránh có hiệu quả không để dịch bệnh phát sinh và lây truyền sang cộng đồng.

4. Sở Tài chính:

Tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí cho các huyện, thành phố để triển khai thực hiện công tác lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định.

5. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh:

Chỉ đạo Tòa án nhân dân cấp huyện đẩy nhanh tiến độ trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Phối hợp với cơ quan có liên quan hướng dẫn xử lý các trường hợp vướng mắc trong việc lập hồ sơ, thủ tục xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người nghiện và thân nhân gia đình người nghiện ma túy tự giác khai báo tình trạng nghiện và tự nguyện đăng ký hình thức cai nghiện. Tham gia giúp đỡ, hỗ trợ người nghiện ma túy đã chấp hành xong cai nghiện trở về tái hòa nhập cộng đồng.

7. UBND các huyện, thành phố:

Tiếp tục chỉ đạo các ngành chức năng: Công an, Tư pháp, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND xã, phường, thị trấn trong việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào cai nghiện bắt buộc và xây dựng kế hoạch tổ chức dạy nghề, hỗ trợ các nguồn vốn vay để giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng ổn định cuộc sống.



Trên đây là báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 15/5/2015 của UBND tỉnh Kiên Giang và nhiệm vụ trọng tâm năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, P. KGVX;
- Lưu: VT, ttthuy, "HT".

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Lưu Trung

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP NHẬN NGƯỜI NGHIỆN MA TÚY KHÔNG CÓ NƠI CƯ TRÚ ỔN ĐỊNH TỪ NĂM (2015 – 2020) TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG

Số TT	Năm thực hiện Kế hoạch, đơn vị thực hiện	Tổng số hồ sơ đưa vào Cơ sở CNMT đa chức năng tỉnh	Giới tính		Có quyết định bắt buộc của TAND	Hồ sơ đang trong thời gian thụ lý tại TAND	Số hồ sơ trả về địa phương				
			Nam	Nữ			Có nơi cư trú ổn định	chưa xác định độ tuổi	Phụ nữ đang mang thai, nuôi con nhỏ,...	Không xác định được tình trạng nghiện	khác
I	Năm 2015	28	21	7	27	0	1	0	0	0	0
1	Huyện Phú Quốc	16	12	4	15	0	1				
2	Thị xã Hà Tiên	8	6	2	8	0					
3	Thành phố Rạch Giá	4	3	1	4	0					
II	Năm 2016	176	132	44	165	0	4	4	2	0	1
1	Huyện Phú Quốc	100	76	24	95	0	1	3			1
2	Huyện Tân Hiệp	5	4	1	5	0					
3	Huyện Châu Thành	21	18	3	21	0					
4	Huyện Kiên Lương	6	3	3	4	0	1	1			
5	Huyện Gò Quao	3	3	0	3	0					
6	Huyện Giồng Riềng	21	10	11	20	0			1		
7	Thị xã Hà Tiên	14	14	0	13	0			1		
8	Thành phố Rạch Giá	5	4	1	3	0	2				
9	Huyện Vĩnh Thuận	1	0	1	1	0					
III	Năm 2017	224	178	46	209	0	15	0	0	0	
1	Huyện Phú Quốc	83	71	12	82	0	1				
2	Huyện Tân Hiệp	9	6	3	8	0	1				
3	Huyện Châu Thành	22	18	4	21	0	1				
4	Huyện Kiên Lương	14	10	4	12	0	2				
5	Huyện Gò Quao	15	10	5	14	0	1				
6	Huyện Giồng Riềng	24	21	3	24	0	0				
7	Thị xã Hà Tiên	23	20	3	23	0	0				
8	Thành phố Rạch Giá	3	3	0	0	0	3				
9	Huyện Vĩnh Thuận	4	3	1	4	0	0				
10	Huyện U Minh Thượng	2	1	1	2	0	0				
11	Huyện An Minh	8	4	4	7	0	1				
12	Huyện Hòn Đất	9	5	4	8	0	1				
13	Huyện An Biên	8	6	2	4	0	4				
IV	Năm 2018	291	276	15	287	0	1	2	1	0	0
1	Thành phố Hà Tiên	24	23	1	24	0	0				
2	Huyện Phú Quốc	125	119	6	124	0	1				
3	Huyện Tân Hiệp	22	20	2	22	0	0				



4	Huyện Châu Thành	19	19	0	18	0	0	1			
5	Huyện Kiên Lương	20	17	3	18	0	0	1	1		
6	Huyện Gò Quao	12	12	0	12	0	0				
8	Huyện Giồng Riềng	50	48	2	50	0	0				
9	Huyện U Minh Thượng	3	3	0	3	0	0				
10	Huyện An Minh	3	3	0	3	0	0				
11	Huyện Hòn Đất	8	7	1	8	0	0				
12	Huyện Kiên Hải	2	2	0	2	0	0				
13	Huyện An Biên	3	3	0	3	0	0				
V	Năm 2019	324	287	37	302	0	18	1	3	0	0
1	Thành phố Hà Tiên	47	41	6	46	0	1				
2	Huyện Phú Quốc	136	123	13	128	0	8				
3	Huyện Tân Hiệp	15	10	5	14	0	1				
4	Huyện Châu Thành	38	36	2	33	0	5				
5	Huyện Kiên Lương	18	16	2	14	0	3		1		
6	Huyện Gò Quao	5	4	1	5	0	0				
7	Huyện Giồng Riềng	39	37	2	38	0		1			
8	Huyện Vĩnh Thuận	1	1	0	1	0					
9	Huyện U Minh Thượng	3	3	0	3	0					
10	Huyện An Minh	2	2	0	2	0					
11	Huyện Hòn Đất	8	3	5	6	0			2		
12	Huyện Giang Thành	1	1	0	1	0					
13	Huyện Kiên Hải	9	8	1	9	0					
14	Huyện An Biên	2	2	0	2	0					
VI	Năm 2020	260	234	26	239	0	5	3	2	0	
1	Thành phố Hà Tiên	15	14	1	14	0	0	0	0	0	
2	Thành phố Phú Quốc	161	148	13	148	0	2	1	1	0	9
3	Huyện Tân Hiệp	2	2	0	2	0	0				
4	Huyện Gò Quao	3	2	1	2	0	0	0	1		
5	Huyện Giồng Riềng	21	17	4	20	0	0	0	0	0	1
6	Huyện Châu Thành	35	30	5	32	0	2	1			
7	Huyện Kiên Lương	4	4	0	3	0	0	1			
8	Huyện U Minh Thượng	2	2	0	2	0					
9	Huyện Hòn Đất	10	8	2	9	0	1				
10	Huyện Kiên Hải	7	7	0	7	0					
Tổng cộng:		1.303	1.128	175	1.229	0	44	10	8	0	12

